

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 471/2019/TLST-VHNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Bá Ph, sinh năm 1979. Nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ 8, khu vực X, phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 18, khu phố X1, phường Y1, thị xã Z1, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Bà Lưu Thị Minh T, sinh năm 1983. Nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ 8, khu vực X, phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 18, khu phố X1, phường Y1, thị xã Z1, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Thị Minh T và ông Nguyễn Bá Ph tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 118, quyển số 01/2007 ngày 14/9/2007.

Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại QN đến năm 2015 vợ chồng đến sinh sống tại thị xã Z1, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Quá trình sống chung, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc đến năm 2018 thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trên mọi vấn đề trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên gây cãi nhau. Vợ chồng đã ly

thân từ cuối năm 2018 đến nay. Nay bà ông Ph, bà T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu tòa án giải quyết cho bà T, ông Ph được thuận tình ly hôn.

Qua bản ý kiến và trình bày của các đương sự tại buổi hòa giải đoàn tụ ngày 19 tháng 11 năm 2019, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc ông bà Lưu Thị Minh T và ông Nguyễn Bá Ph thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Lưu Thị Minh T và ông Nguyễn Bá Ph có 02 con chung tên Nguyễn Gia Kh, sinh ngày 07/9/2008 và Nguyễn Ngọc Kh1, sinh ngày 21/8/2012. Bà Lưu Thị Minh T và ông Nguyễn Bá Ph thỏa thuận và theo nguyện vọng của con khi ly hôn bà Lưu Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, ông Phú cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 5.000.000 đồng (mỗi con 2.500.000 đồng/tháng) đến khi từng con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 12/2019.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Lưu Thị Minh T và ông Nguyễn Bá Ph tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Thị Minh T và ông Nguyễn Bá Ph thuận tình ly hôn (giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 118, quyển số 01/2007 ngày 14/9/2007 của Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Z, tỉnh Bình Định không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực)

Về con chung: Bà Lưu Thị Minh T và ông Nguyễn Bá Ph có 02 con chung. Giao 02 con chung tên Nguyễn Gia Kh, sinh ngày 07/9/2008 và Nguyễn Ngọc Kh1, sinh ngày 21/8/2012 cho bà Lưu Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Nguyễn Bá Ph cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 5.000.000 đồng (mỗi con 2.500.000 đồng/tháng) đến khi từng con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 12/2019.

Ông Nguyễn Bá Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, trên cơ sở yêu cầu của một hoặc hai bên đương sự hoặc của các cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi

theo lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Lưu Thị Minh T và ông Nguyễn Bá Ph nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0002502 ngày 12-11-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy bà Lưu Thị Minh T và ông Nguyễn Bá Ph đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 (7a, 7b) và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- NĐKKH:UBND Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Đương sự;
- Tòa án tỉnh
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Nghĩa